

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5835/UBND-NNTN
V/v góp ý Dự thảo
Nghị định thay thế
Nghị định số 15/2012/NĐ-
CP quy định chi tiết thi hành
Luật Khoáng sản

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 11 năm 2015

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 8736
	Ngày: 17/11/15
	Chuyên: Thực hiện

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện Công văn số 4460/BTNMT – ĐCKS ngày 21/10/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 15/2012/NĐ – CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản (gọi tắt là Dự thảo Nghị định), sau khi xem xét, nghiên cứu nội dung dự thảo, UBND tỉnh Quảng Ngãi có ý kiến tham gia góp ý như sau:

Về cơ bản thống nhất với bố cục và nội dung Dự thảo Nghị định, tuy nhiên Cơ quan soạn thảo Dự thảo Nghị định cần xem xét, nghiên cứu chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung sau:

1. Tại Khoản 4 Điều 2 có quy định: “Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là trữ lượng khoáng sản đã phê duyệt được phép huy động vào thiết kế khai thác”, đề nghị bổ sung làm rõ chủ thể phê duyệt trữ lượng, để tránh tình trạng hiểu theo nhiều nghĩa khác nhau (chủ đầu tư hay cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt);

Xem xét chỉnh sửa lại như sau: “Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là trữ lượng khoáng sản đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt được phép huy động vào thiết kế khai thác”.

2. Tại Khoản 2 Điều 10 có quy định: “Trường hợp trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác nhỏ hơn trữ lượng khoáng sản đã phê duyệt, khi thẩm định hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác cơ quan có thẩm quyền cấp phép thông báo bằng văn bản cho cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trữ lượng loại khoáng sản tương ứng để kiểm tra, xác nhận”.

Quy định nêu tại Khoản 2 Điều 10 với cụm từ “cơ quan có thẩm quyền cấp phép thông báo bằng văn bản cho cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trữ lượng” thì đối với trường hợp thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh là chưa đúng, bởi vì đối với khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (than bùn) thì UBND tỉnh là cơ quan cấp phép vừa là cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trữ lượng, quy định như trên có nghĩa là UBND tỉnh thông báo bằng văn bản cho UBND tỉnh;

Mặt khác quy định tại Khoản 2 Điều 10 là chưa đầy đủ, bởi vì trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác là trữ lượng dùng để tính tiền

cấp quyền khai thác trước khi cấp phép khai thác quy định tại Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ (điều này phù hợp với thực tiễn: vì mỏ kết thúc khai thác còn phải để lại bờ mỏ, đai bảo vệ an toàn,...); khi thẩm định hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác, phải thực hiện việc thẩm định hồ sơ phê duyệt tiền cấp quyền khai thác trước khi trình cấp phép;

Đề nghị xem xét, chỉnh sửa, bổ sung lại như sau: *“Trường hợp trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác nhỏ hơn trữ lượng khoáng sản đã phê duyệt, khi thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt tiền cấp quyền, hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản thì cơ quan thẩm định hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho cơ quan có thẩm quyền cấp phép, phê duyệt tiền cấp quyền khai thác; phê duyệt trữ lượng khoáng sản để biết kiểm tra, theo dõi”*.

3. Điều 51. Hồ sơ đề nghị khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình

- Xem xét bổ sung thêm quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 51, cụ thể như sau:

b) Bản chính hoặc bản sao có bản chính kèm theo để đối chứng: Giấy chứng nhận đầu tư xây dựng công trình đó (nếu có); Quyết định phê duyệt dự án xây dựng công trình của cơ quan có thẩm quyền; bản đồ quy hoạch tổng thể khu vực xây dựng dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản nằm trong diện tích xây dựng công trình của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) hoặc Báo cáo kết quả khảo sát địa chất kèm theo xác nhận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Bản cam kết bảo vệ môi trường của dự án đầu tư xây dựng công trình kèm theo quyết định phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền.

- Điều 51 Dự thảo Nghị định hướng dẫn thực hiện Khoản 2 Điều 65 của Luật Khoáng sản là chưa đầy đủ, bởi vì tại Khoản 1 Điều 65 còn quy định:

(1). Việc khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình, trừ công trình quy định tại khoản 2 Điều này được thực hiện theo quy định sau đây:

a) Đối với khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình phát hiện có khoáng sản thì cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép quy định tại Điều 82 của Luật này quyết định việc thăm dò, khai thác trước khi dự án được phê duyệt hoặc cấp giấy phép đầu tư;

b) Đối với khu vực chưa được điều tra, đánh giá về khoáng sản mà trong quá trình xây dựng công trình phát hiện có khoáng sản thì cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép quy định tại Điều 82 của Luật này quyết định việc khai thác hoặc không khai thác trong phạm vi xây dựng công trình; trường hợp quyết định khai thác thì không bắt buộc phải tiến hành thăm dò khoáng sản.

* Qua thực tiễn nhiều năm thực hiện Luật Khoáng sản cho thấy đối tượng

điều chỉnh phổ biến nhất là tại Khoản 1 Điều 65 của Luật Khoáng sản, vì vậy đề nghị cơ quan dự thảo xem xét, bổ sung hướng dẫn thực hiện điểm a, điểm b, Khoản 1 Điều 65 của Luật Khoáng sản, cụ thể như sau:

+ Nội dung quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 65 là đối với dự án đầu tư xây dựng công trình chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc cấp phép đầu tư, vì vậy thống nhất với hồ sơ quy định tại Khoản 1 Điều 51 của Dự thảo Nghị định.

+ Bổ sung thêm Khoản 2 Điều 51 của Dự thảo Nghị định, quy định đối với hồ sơ quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 65 của Luật Khoáng sản đối với dự án đầu tư xây dựng công trình đã phê duyệt và đã thực hiện đầu tư xây dựng công trình (phát hiện có khoáng sản); đối với trường hợp này thì yêu cầu về hồ sơ theo hướng đơn giản, giảm bớt thủ tục hành chính, cụ thể như sau:

a) Bản chính: Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; bản đồ khu vực khai thác khoáng sản trên đó thể hiện phạm vi, diện tích xây dựng dự án công trình; phương án khai thác khoáng sản trong diện tích dự án kèm theo báo cáo kết quả khối lượng khoáng sản trong khu vực dự án; kế hoạch bảo vệ môi trường trong trường hợp vận chuyển sản phẩm ra khỏi phạm vi dự án (nếu có).

b) Bản chính hoặc bản sao có bản chính kèm theo để đối chứng: Giấy chứng nhận đầu tư xây dựng công trình đó (nếu có); Quyết định phê duyệt dự án xây dựng công trình của cơ quan có thẩm quyền; bản đồ quy hoạch tổng thể khu vực xây dựng dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Bản cam kết bảo vệ môi trường của dự án đầu tư xây dựng công trình kèm theo quyết định phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền.

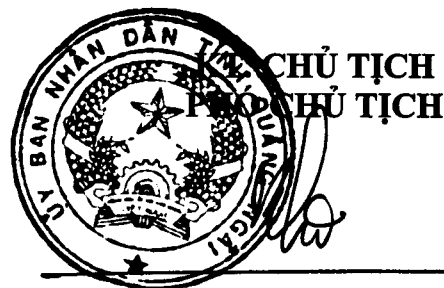
4. Điều 59. Trình tự thực hiện thủ tục đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình

Xem xét, bổ sung quy định hướng dẫn trình tự thực hiện thủ tục đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình đối với trường hợp quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 65 của Luật Khoáng sản.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT(NL) UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu:VT, NN-TNldv518.



Phạm Trường Thọ